

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TÂY NINH  
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2023/DS-ST

Ngày: 26.4.2023

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH  
*Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Minh Bình

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Tấn Phát
2. Bà Huỳnh Thị Kim Oanh

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phạm Hồng Tâm - là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh.

- *Đại diện Viện kiểm sát thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Ngọc Nhiên - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T N, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 464/2022/TLST-DS ngày 20 tháng 12 năm 2022, về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2023/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP Quốc tế VN; địa chỉ: Tầng 1 và tầng 2, tòa nhà SailinToWer -111Apasteur, phường B N, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật ông Hàn Ngọc V- chức vụ: Giám đốc; người đại diện theo ủy quyền ông Trần Văn Tr - giám đốc thu hồi nợ, ông Tr ủy quyền cho ông Đỗ Tấn Ph, sinh năm 1988, địa chỉ: Tầng 6, tòa nhà PaxSKy, số 26 Ung Văn Kh, phường 25, quận BT, thành phố Hồ Chí Minh, theo giấy ủy quyền số 121376.22 ngày 18.11.2022, có mặt

- *Bị đơn:* Bà Cao Thị S, sinh năm 1981; địa chỉ: Số 3/44, ấp Th, xã TT, thành phố T N, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Trong đơn khởi kiện ngày 18 tháng 11 năm 2022 và quá trình giải quyết vụ án ông Đỗ Tấn Ph người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:*

Ngày 17.12.2018, Ngân hàng TMCP Quốc tế V N – Chi nhánh G V –phòng giao dịch quận 6 có ký với bà Cao Thị S theo hợp đồng tín dụng số 0908.HĐTD.VIB630.18 cho bà S vay số tiền 718.000.000 đồng (bảy trăm mười tám triệu đồng), lãi suất 9,5%/ năm, lãi suất này là lãi suất ưu đãi và chỉ được áp dụng trong 12 tháng đầu kể từ ngày giải ngân khoản vay, hết thời hạn ưu đãi nói trên lãi sẽ

được điều chỉnh lại 3 tháng một lần bằng lãi suất cơ sở theo qui định của VIB tại thời điểm điều chỉnh biên độ 3.8% trên năm, thời hạn vay 84 tháng, ngày trả nợ cuối cùng 17.12.2025, mục đích vay mua xe ô tô, trả góp hàng tháng tiền gốc là 8.548.000 đồng, tiền lãi trả vào ngày 30 hàng tháng, ngày trả tiền đầu tiên là ngày 30.12.2018; trả phí theo quy định của VIB từng thời kỳ; lãi quá hạn bằng 150% lãi trong hạn.

Ngày 17.12.2018 Ngân hàng giải ngân cho bà S theo đơn đề nghị giải ngân kiêm khuế ước nhận nợ số 0908.KUNN.630.VIB630.18 với số tiền 718.000.000 đồng (bảy trăm mười tám triệu đồng), quá trình thực hiện bà S luôn vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ gốc và tiền lãi, bà S trả tiền cho Ngân hàng đến ngày 30.5.2022 tổng số tiền là 578.389.443 đồng (trong đó tiền gốc 361.454.000 đồng, tiền lãi 216.935.443 đồng) thì ngưng không trả nữa, đến ngày 14.10.2022 Ngân hàng chuyển sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 26.4.2023 bà S còn nợ Ngân hàng tổng cộng số tiền 411.540.467 đồng; trong đó tiền gốc 356.546.000 đồng, tiền lãi trong hạn 13.362.105 đồng, lãi quá hạn 41.632.362 đồng. Nay Ngân hàng yêu cầu bà S trả cho ngân hàng số tiền trên và tiền lãi phát sinh trong hợp đồng cho đến khi trả hết nợ.

**\* *Bị đơn bà Cao Thị S đã được Tòa án tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng không đến Tòa nên không có lời trình bày.***

+Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt nội quy phiên tòa.

+Về nội dung: Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế V N buộc bà Cao Thị S có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Quốc tế V N số tiền nợ gốc 356.546.000 đồng, tiền lãi trong hạn 13.362.105 đồng, lãi quá hạn phát sinh theo hợp đồng cho đến khi trả hết nợ.

Án phí giải quyết theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:*

[1] Về tố tụng: Bà Cao Thị S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt bà S

[2] Về nội dung: Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế V N yêu cầu bà Cao Thị S trả cho Ngân hàng số tiền tính đến ngày 26.4.2023 tổng cộng 411.540.467

đồng; trong đó tiền gốc 356.546.000 đồng, tiền lãi trong hạn 13.362.105 đồng, lãi quá hạn 41.632.362 đồng và tiền lãi phát sinh trong hợp đồng cho đến khi trả hết nợ.

Xét thấy: Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế V N có đủ chứng cứ chứng minh ngày 17.12.2018, bà Cao Thị S có ký với Ngân hàng để vay số tiền 718.000.000 đồng (bảy trăm mười tám triệu đồng), nội dung hợp đồng thể hiện rõ thỏa thuận của hai bên về số tiền vay, thời hạn vay, lãi suất, mục đích sử dụng tiền vay, biện pháp bảo đảm trả nợ. Quá trình vay bà S đã trả được số tiền gốc 361.454.000 đồng, tiền lãi 216.935.443 thì ngưng đến nay không trả nữa. Như vậy bà S vi phạm nghĩa vụ đối với Ngân hàng.

[3] Quá trình giải quyết vụ án bà S đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không phản đối những tình tiết yêu cầu phía Ngân hàng đưa ra, không tham gia phiên họp, hòa giải và phiên tòa để trình bày ý kiến.

Đối với việc Ngân hàng yêu cầu tính lãi suất theo hợp đồng tín dụng số 0908.HĐTD.VIB630.18 mà hai bên đã ký kết cụ thể lãi suất trong hạn là 9,5%/ năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, thể hiện cụ thể rõ ràng trong hợp đồng, xét yêu cầu tính lãi suất của Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc Tế V N là có cơ sở chấp nhận; bởi lẽ, khi vay tiền bà S có ký hợp đồng tín dụng, có thỏa thuận lãi suất trong hạn, lãi suất quá hạn. Do đó Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc Tế VN yêu cầu bà S trả cho Ngân hàng số tiền tính đến ngày 26.4.2023 tổng cộng 411.540.467 đồng (bốn trăm mười một triệu năm trăm bốn mươi nghìn bốn trăm sáu mươi bảy đồng); trong đó tiền gốc 356.546.000 đồng, tiền lãi trong hạn 13.362.105 đồng, lãi quá hạn 41.632.362 đồng và tiền lãi phát sinh trong hợp đồng cho đến khi trả hết nợ là có căn cứ.

[4] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị này phù hợp.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do chấp yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015;

Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương Mại cổ phần Quốc tế V N

2. Buộc bà Cao Thị S có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương Mại cổ phần Quốc tế V N số tiền tính đến ngày 26.4.2023 tổng cộng 411.540.467 đồng (bốn trăm

mười một triệu năm trăm bốn mươi nghìn bốn trăm sáu mươi bảy đồng); trong đó tiền gốc 356.546.000 đồng, tiền lãi trong hạn 13.362.105 đồng, lãi quá hạn 41.632.362 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (26.4.2023) cho đến khi Thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thanh toán theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 0908.HĐTD.VIB630.18 ngày 22.6.2018. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà bà S phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3.Án phí: Bà Cao Thị S phải chịu 20.461.618 đồng (hai mươi triệu, bốn trăm sáu mươi một nghìn, sáu trăm mười tám đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng Thương Mại cổ phần Quốc Tế VN không phải chịu tiền án phí; hoàn trả lại cho Ngân hàng tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp là 10.021.000 đồng (mười triệu không trăm hai mươi một nghìn đồng) theo biên lai thu số 0001672 ngày 20 tháng 12 năm 2022 của chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Các đương sự được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TPTN;
- THADS TP TN
- Các đương sự;
- Lưu: Tập án; H/s.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Nguyễn Thị Minh Bình**

;  
-  
-

**HỘI THẨM NHÂN DÂN  
TÒA**

**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN**

**Nguyễn Thị Kim Linh – Hoàng Đình Ngân**

**Nguyễn Thị Minh Bình**